

# **BẠCH Y THẦN CHÚ**

## **Quán Thế Âm Bồ Tát**



**Tịnh Pháp Giới Chơn Ngôn:**

Án Lam Tóa Ha (3 lần)

**Tịnh Tam Nghiệp Chơn Ngôn:**

Án Ta phạ bà phạ, truyệt đà ta phạ, đạt ma ta phạ, bà phạ truyệt độ hám (3 lần)

**Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần 3 lạy)**

**Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát (3 lần 3 lạy)**

**Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát (3 lần 3 lạy)**

**Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát (3 lần 3 lạy)**

**Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát (3 lần 3 lạy)**

## **Bạch Y Quán Thế Âm Đại Sĩ Linh Cảm Thần Chú**

Nam Mô Đại Bi cứu khổ cứu nạn, quảng đại linh cảm, Bạch Y Quán Thế Âm Bồ Tát. Nam Mô Phật, Nam Mô Pháp, Nam Mô Tăng. Nam Mô cứu khổ cứu nạn Quán Thế Âm Bồ Tát. Đất chi đá. Ấn đà la phạt đá. Đà la phạt đá. Đà ha phạt đá. La đà phạt đá. La đà phạt đá, ta ha.

Thiên la thần, địa la thần, nhân ly nạn, nạn ly thân, nhất thiết tai ương hóa vi trần. (3 lần)

## **Chú Đại Bi**

Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát (3 lần)

Thiên Thủ Thiên Nhân vô ngại Đại Bi Tâm Đà La Ni. Nam mô hắc ra đất na đa ra dạ da. Nam mô a rị da. Bà lô kiết đế thước bát ra da. Bồ đề tát đỏa bà da. Ma ha tát đỏa bà da. Ma ha ca lô ni ca da. Ấn tát bàn ra phạt duệ. Số đất na đất tỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da. Bà lô kiết đế thất phạt ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì. Hê rị ma ha bàn đa sa mế. Tát bà a tha đậu du bằng. A Thệ dụng. Tát bà tát đa. Na ma bà dà. Ma phạt đạt đậu. Đất diệt tha. Ấn a bà lô hê. Lô ca đế. Ca ra đế. Di hê rị. Ma ha bồ đề tát đỏa. Tát bà tát bà. Ma ra ma ra. Ma hê ma hê rị đà dụng. Cu lô cu lô yết mông. Độ lô độ lô phạt xà da đế. Ma ha phạt xà da đế. Đà ra đà ra. Địa rị ni. Thất Phật ra da. Giá ra giá ra. Mạ mạ phạt ma ra. Mục đế lệ. Y hê di hê. Thất na thất na. A ra sâm Phật ra xá lợi. Phạt sa phạt sâm. Phật ra xá da. Hô lô hô lô ma ra. Hô lô hô lô hê rị. Ta ra ta ra. Tát rị tất rị. Tô rô tô rô. Bồ đề dạ bồ đề dạ. Bồ đà dạ bồ đà dạ. Di đế rị dạ. Na ra cần trì địa rị sắt ni na. Ba dạ ma na. Ta bà ha. Tát đà dạ. Ta bà ha. Ma ha tát đà dạ, ta bà ha. Tát đà dĩ nghê. Thất bàn ra dạ. Ta bà ha. Na ra cần trì. Ta bà ha. Ma ra na ra. Ta bà ha. Tát ra tăng a mục khô gia. Ta bà ha. Ta bà ma ha, a tát đà dạ. Ta bà ha. Giã kiết ra a tát đà dạ. Ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ. Ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ. Ta bà ha. Ma bà lợi thắng yết ra dạ. Ta bà ha. Nam mô hắc ra đất na đá ra dạ da. Nam mô a rị da. Bà lô kiết đế. Thước bàn ra dạ. Ta bà ha.

Ấn, tất điện đô. Mạn đa ra. Bạt đà dạ. Ta bà ha (3 lần)

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

## Chú Quán Âm

Kế thủ Quán Âm chơn đại sĩ  
Quán Âm thân chủ phá ngu mê  
Thập bá thiên kiến ngã kim trì  
Trí huệ nguyện hồi quang tự tại  
Án ma ra, án ma ra, án ma ra.  
Bà ma ra, bà ma ra, bà ma ra.  
Tha nhơn dị hải, dĩ trực dĩ dã.  
Dĩ trực dã ra. Án ma ra, Án ma ra  
Thất rị duệ ta bà ha.

## Kinh Quán Âm Cứu Khổ

Nam Mô đại từ đại bi cứu khổ cứu nạn quảng đại linh cảm Bạch Y Quán Thế Âm Bồ Tát (3 lần)

Nam mô phật, nam mô pháp, nam mô Tăng. Bá thiên vạn đức Phật, hằng hà sa số Phật, vô lượng công đức Phật, Phật cáo A-Nan ngôn, thử kinh đại thánh, năng cứu ngục tù, năng cứu trọng bệnh, năng cứu tam tai, bá nạn khổ. Nhược hữu nhơn tụng đắc nhất thiên biến, nhưt thân ly khổ nạn. Tụng đắc nhưt vạn biến, hiệp gia ly khổ nạn. Nam mô Phật lực oai, nam mô Phật lực hộ. Sử nhơn vô ác tâm, linh nhơn thần đắc độ. Hồi quang Bồ Tát, hồi thiện Bồ Tát. A nậu đại thiên vương chánh điện Bồ Tát. Ma kheo ma kheo, thanh tịnh tỳ kheo. Quán sự đắc tán tụng, sự đắc ưu. Chư đại Bồ Tát, ngũ bá A La Hán cứu độ đệ tử: (Ho, Tên, Tuổi...) và tất cả chúng sanh, nhất thân ly khổ nạn, tự ngôn Quán Thế Âm Bồ Tát an lạc bất tư giải. Trì tụng bá thiên vạn biến, tai nạn tự nhiên đắc giải thoát. Tín thọ phụng hành. Tức thuyết chơn ngôn viết: Kiêm bà kiêm bà đế, cầu ha cầu ha đế. Đà ra ni đế, ni ha ra đế, tỳ lê nễ đế, na ha dà đế, chơn lăng cang đế, ta bà ha.

Đầu cuối lạy Phổ Đà Phật Tổ,  
Quán Thế Âm cứu độ hồng trần  
Từ bi phổ tế lê dân,  
Muôn loài nhuần gội oai ân đức ngài.  
Xin độ kẻ hằng ngài chiêm ngưỡng,  
Giúp người lành hạnh hưởng phúc duyên.  
Gió giông sa đọa ghe thuyền,  
Tâm lành khẩn đảo, tai liền giảm tan.  
Rủi lâm bước vào đàng đạo tặc,  
Vướng đao binh thất ngật thâm sâu.  
Nhờ ơn bố khắp bốn châu  
Tiếng than xúc động tâm âu độ người.  
Hoặc hung bạo bị nơi xiềng tỏa,  
Ở hiền lành mắc họa thỉnh linh  
Lòng thành khẩn vái thanh minh,  
Quan Âm Bồ Tát anh linh cứu nạn,  
Gặp yêu quái cản đàng cản ngõ,  
Đức Từ Hằng chẳng bỏ người lành.  
Tà ma nghe đến oai danh,  
Mất không dòm ngó, khó hành hại thân,  
Cảm tạ thấp tâm thần trầm trệ  
Mang bệnh căng thân thể xốn xang  
Hôn mê chột tỉnh trí ngoan,  
Quan Âm niệm đặng, tai nạn tán tiêu.  
Người vô tư quạnh hiu sau trước,  
Sửa tức lòng tác phước khẩn cầu,  
Từ bi linh hiển phép mầu,

Cho trai hiền đạt, gái hầu thuần lương,  
Lòng lê thứ nhiều phương tin tưởng,  
Quán Thế Âm liệu lượng hóa thân,  
Xót thương trợ kẻ phạm trần  
Dẫn diu thuyết pháp, chóng gần Phật, Tiên  
Trí ngu muội đảo huyền minh mẫn  
Tánh sân si cầu khẩn giải oan.  
Nnhư lòng tà dục dấy loạn  
Sớm khuya tụng niệm đặng an tinh thần  
Con nước lửa khó phần trốn tránh  
Lúc hiểm nguy tâm tánh kinh hoàng,  
Thật lòng khẩn vái khỏi nạn  
Thành dương cam lộ rưới tan diệu kỳ,  
Đệ tử chí tâm quy mạng lễ,  
Mong ơn trên phổ tế mười phương  
Chúng sanh thoát chốn tai ương  
Lìa nơi khổ não lánh đường chông gai  
Nhờ Bồ Tát Như Lai lân mẫn  
Độ cho con tinh tấn tu hành  
Bền lòng chặt dạ kính thành  
Lâm chung may đặng vãng sanh thiên đàng  
Cầu cha mẹ bình an khương thối  
Thất tổ đồng thượng giới siêu thăng  
Muôn dân phước tộc thọ tăng,  
Nhà yên nước mạnh người năng làm lành  
Cầu xin giải thoát chiến tranh  
Năm châu bốn biển thái bình âu ca.

**Nam Mô Đại Từ Đại Bi Tâm Thịnh Cứu Khổ Cứu Nạn, Linh Cảm Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát**

*(Niệm 3 lần, 10 lần, hoặc 108 lần, càng nhiều càng tốt)*

## Mười Hai Câu Nguyện Của Đức Quán Thế Âm

1. Cuối đầu làm lễ viên thông  
Quán Âm tự tại mở lòng độ nhơn  
Từ bi rộng lớn khôn lường  
Lập hoàng thệ nguyện vẹn đường khổ nguy

2. Một lòng niệm chẳng ngại nghi  
Quán Âm oai đức phương nghi hải hà  
Đường sư Nam Hải Phổ Đà  
Chí nguyện độ chúng khỏi sa ngục hình

3. Ta bà cảnh giới u minh  
Quán Âm thường trụ hiện hình khắp nơi  
Tâm thanh cứu khổ chẳng rời  
Chí nguyện độ chúng về nơi an nhàn

4. Từ bi diệt qui kinh hoàng  
Quán Âm oai đức phục hang chúng ma  
Với người nguy hiểm đọa sa  
Chí nguyện cứu khổ vậy mà chẳng than

5. Tay cầm thanh tịnh bình vàng  
Quán Âm hóa nước cành dương cam lồ  
Rưới tâm phiền não lửa lò  
Chí nguyện độ chúng đồng lo tu hành

6. Từ bi cứu khổ chúng sanh  
Quán Âm hỷ xả tâm lành huệ thông  
Thường hành bình đẳng đại đồng  
Chí nguyện hóa độ khắp trong muôn loài

7. Mười phương quán sát đêm ngày  
Quán Âm tinh tấn chẳng nài công lao  
Độ đồng nhân vật khỏi hao  
Chí nguyện diệt tận khổ đao qua đường

8. Một lòng vọng tưởng nam phương  
Quán Âm lễ bái đại thường hôm mai  
Thoát nơi xiềng xích đọa đày  
Chí nguyện độ kẻ nạn tai khỏi nạn.

9. Từ bi tạo chiếc pháp thuyền  
Quán Âm đạo khắp khổ nạn biển khơi  
Độ người lặn hụp chơi vơi  
Chí nguyện tiếp dẫn về nơi Niết Bàn

10. Tràng phang bảo cái nghiêm trang  
Quán Âm sắp đặt rõ rang trước sau  
Rước người niệm Phật chẳng xao  
Chí nguyện tiếp dẫn thẳng vào tây phương

11. Nam Mô Vô Lượng thọ Phật tịnh tướng  
Quán Âm phổ hóa chỉ đường quang minh  
Di Đà thọ ký vô sinh  
Chí nguyện độ chúng nêu danh ta bà.

12. Đoan nghiêm thân hiện sáng lòa  
Quán Âm diệu tướng thật là vô song  
Lực hùng bi trí tỏ thông  
Mười hai đại nguyện quả công tu hành.

## Sám Đức Quán Thế Âm Bồ Tát

Đức Quán Âm oai thần lồng lộng  
Khắp thế gian đều trọng danh ngài  
Chúng sanh hết thấy ai ai  
Khi nào gặp nạn niệm ngài liền qua.  
Bởi người thế gần xa ngưỡng mộ  
Quán Thế Âm cứu khổ độ sanh  
Nếu ai có một niệm lành  
Hễ ngài nghe tiếng ứng danh tới liền  
Dù bịnh trong liên miên khổ cực  
Niệm danh ngài trợ lực giảm ngay  
Bao nhiêu tai nạn hằng ngày  
Chí tâm niệm tới danh ngài cũng qua  
Vô lượng kiếp ta bà thế giới  
Ngài giáng sinh xuống cõi dương gian  
Hoá thân công chúa đoan trang  
Diệu Trang Vương ngự ngài vàng của cha  
Còn Diệu Thanh ấy là chị cả  
Sau cũng tu chứng quả Văn Thù  
Diệu Âm chị thứ cũng tu  
Phổ Hiền chứng thánh đều bù công lao  
Trọn một nhà được vào cảnh Phật  
Lòng từ bi chơn chất đáng nghi  
Tuổi nhỏ trí cả ai bì  
Dốc lòng mộ đạo quyết thì đi tu  
Trọn chín năm chẳng từ lao khổ  
Mong công thành cứu độ chúng sanh  
Thời kỳ trai giới tu hành  
Tại động Hương Tích Bắc Thành Việt Nam  
Một cảnh tiên mây lam che phủ  
Có cam tuyền thạch nhũ bao quanh  
Cảnh tốt dành cho người lành  
Kim Đồng Ngọc Nữ ứng danh theo hầu

Dưới bệ ngọc chia nhau sớm tối  
Chầu hai bên không lỗi đạo thầy  
Luôn luôn chân chánh thảo ngay  
Hành theo ý chỉ của Thầy ban ra  
Quán Thế Âm danh là tự tại  
Khắp tam thiên qua lại dạo chơi  
Từ bi ngài muốn độ đời  
Mười hai nguyện lớn thiết thời cao xa  
Nguyện nào cũng đều là rốt ráo  
Chuyên tâm về chánh đạo độ tha  
Biển Nam Hải, Núi Phổ Đà  
Trụ ở nơi ấy cũng là Hương Hòn  
Trong một phẩm Phổ Môn Thị Hiện  
Đức Như Lai thuật chuyện khen Ngài  
Oai thần linh hiển không hai  
Tâm thanh cứu khổ chẳng nài công phu  
Nếu có kẻ muốn tu cư sĩ  
Hay cũng là tùy hỷ muốn chi  
Ngài liền ứng hiện tức thì  
Tới nơi điu dắt cấp kỳ độ cho  
Hay có kẻ qua đò mắc nạn  
Cùng bao nhiêu tai nạn dọc đường  
Chí thành đốt nén tâm hương  
Vừa niệm danh hiệu tai ương qua liền  
Những chuyện ấy hiển nhiên đều thấy  
Đức Như Lai truyền dạy chẳng sai  
Chúng ta chớ có quản nài  
Một lòng ngưỡng mộ cầu ngài độ cho  
Trong khổ hải dò từ vẫn đợi  
Vớt chúng sanh đưa tới Niết Bàn  
Chín từng sen báu đài vàng  
Di Đá thọ ký rõ ràng thành thời

**Nam Mô Đại Từ Đại Bi Cứu Khổ Cứu Nạn Quảng Đại Linh Cảm Quán Thế Âm Bồ Tát**

## Bát Nhã Tâm Kinh

<p>Khi hành Bát Nhã Ba La Ngài quán tự tại soi ra tột cùng Thấy ra năm uẩn đều không Bao nhiêu khổ ách khốn cùng độ qua Này Xá Lợi Tử xét ra Không là sắc đó, sắc là không đây Sắc cùng không, chẳng khác sai Không cùng sắc cũng sánh tày như nhau Thọ, tưởng, hành, thức uẩn nào Cũng như sắc uẩn một màu không tướng hình Không tăng giảm, không trước thanh Cũng không diệt, cũng không sanh pháp đồng Vậy nên trong cái chơn không Vốn không năm uẩn, cũng không sáu trần Mắt, tai, mũi, lưỡi, ý, thân Vị, hương, xúc, pháp, cùng phần sắc, thanh Từ không giới hạn mắt nhìn Đến không ý thức, vô minh cũng đồng Hết vô minh cũng vẫn không</p>	<p>Hết già, hết chết giả không có gì Không khổ, tập, diệt, đạo kia Trí huệ chứng đắc cũng là không không Sở thành, sở đắc bởi không Các vị Bồ Tát nương tòng tuệ năng Nên không còn chút băn khoăn sợ gì Đào điền mộng tưởng xa lìa Niết bàn mới đến bên kia bên bờ Ba đời chư Phật sau xưa Đắc thành chánh giác đã nhờ huệ năng Trí huệ năng lực vô ngần Đại minh vô thượng, đại thần cao siêu Trí huệ năng lực có nhiều Thật là thần chú trừ tiêu não phiền Trí huệ năng lực vô biên Dẫn đường giải thoát qua bên giác ngàn Liên theo lời chú thuyết rằng: Độ tha giác ngộ khắp trần chúng sanh</p>
--	---

## Thập Nguyên

<p>Một nguyên lễ kính Như Lai Hai nguyên xưng tán công dày Thế Tôn Ba nguyên tu phước cúng dường Bốn nguyên sám hối nghiệp vương tội trần Năm nguyên tùy hỷ công huân</p>	<p>Sáu nguyên thỉnh chuyển pháp luân độ người Bảy nguyên thỉnh Phật ở đời Tám nguyên học Phật tùy thời phát minh Chín nguyên hằng thuận chúng sinh Mười nguyên hồi hướng phước lành khắp nơi</p>
---	--

## Phúng Kính

Tụng kinh công đức tuyệt vời  
Xin đem hồi hướng khắp người gần xa  
Chúng sanh pháp giới ta bà  
Mau về cõi Phật Di Đà Tây Thiên

## Nguyện Tiêu

Nguyện tiêu tam chương trừ não phiền  
Nguyện thành trí huệ vô biên tuyệt vời  
Nguyện bao nghiệp tội xa rời  
Nguyện hành Bồ Tát đời đời độ tha.

## Nguyện Sanh

Nguyện về tịnh độ nước nhà  
Hoa sen chín phẩm là cha mẹ mình  
Hoa khai ngộ Pháp vô sanh  
Bất thối Bồ Tát bực lành dựa nương.

## Tự Quy Y

Tự quy y Phật. Cầu cho chúng sanh Hiểu rõ đạo lành Phát lòng vô thượng	Tự quy y Pháp Cầu cho chúng sanh Kinh luật hiểu rành Trí huệ như biển	Tự quy y Tăng Cầu cho chúng sanh Hiệp chúng đồng tình Chẳng hề trở ngại
---	--	--

## Hồi Hướng

Nguyện đem công đức lành  
Hồi hướng cho tất cả:  
Chúng con với chúng sanh  
Đều chứng thành Phật quả



## Những Điều Linh Ứng

Chú này nếu tụng được 12,000 lượt hay cúng 1,200 quyển, thì nhất nhất cầu việc gì cũng được hiệu nghiệm cả. Cầu có con có con, cầu khỏi bệnh khỏi bệnh, cầu có tài có tài, cầu phúc có phúc, cầu tai qua nạn khỏi, được tai qua nạn khỏi, v.v...

1. Người họ Trần làm dâu nhà họ Ngô, mình đau yếu lại không có con, rồi trì tụng chú này, cùng in cúng 1,200 quyển, được khỏi bệnh và sinh được một con làm quan tới chức Hộ Bộ Thị Lang.
2. Lý Nhữ Lâm ở Mãn Châu, khi đi về, thuyền đến chỗ cửa dòng nước chảy, gió to nguy hiểm, suýt đắm thuyền. Lâm bèn hứa in cúng 1,200 quyển chú này. Khẩn xong, gió thuận thuyền yên, qua con hiểm nghèo.
3. Chàng Vương Thiện ở Kinh đô, đi thi bao năm chẳng đỗ, nên nợ bút nghiên chưa hề trả được, chợt mộng thấy Bạch Y đại sĩ bảo rằng: Nhà ngươi chưa có số đỗ, nay muốn đỗ thì phải nên chăm trì tụng Bạch Y chú mới mong công thành danh toại. Người ấy tỉnh dậy, liền in 1,200 quyển kinh để cúng. Quả nhiên, đến kỳ this sau chiếm được bản vàng.
4. Chu Kế Khanh làm quan giám sát tỉnh Sơn Đông, mắc tội ngục hình, đêm nằm mộng thấy vị Đại Sĩ bảo niệm chú này thì thoát khỏi ách. Người ấy niệm 1,200 lượt chú. Quả nhiên sau khỏi vòng tù tội, cả nhà đều được tha về.
5. Phủ Hoài An, huyện Sơn Vương, có Trần Quốc Khanh, anh em được 3 người, nhưng chỉ có Quốc Khanh lòng niệm chú Bạch Y, chợt gặp cơn tai biến, lúc cháy nhà, Khanh trông thấy được Bạch Y Đại Sĩ đến cứu thoát, còn hai em thấy quỷ thần thiêu đốt chết trong đám tro tàn.
6. Tín nữ họ Lý, người ở huyện Đại Hưng, cha bị bệnh rất nguy, bèn niệm Bạch Y chú đủ 12,000 lần và hứa cúng 1,200 quyển thì tự nhiên cha khỏi bệnh.
7. Người hàng cơm ở cửa Đông, kinh đô là Lưu Thế Long, cùng vợ là nàng họ Tôn. Nhân không có con, mới niệm chú Bạch Y 12,000 lần mà sinh được một con trai. Rồi lại in cúng 1,200 quyển kinh.

8. Hứa Nguyên Cát, người ở Huy Châu, chà rất nghèo, kiếm chẳng đủ ăn, bực mình liền đâm đầu xuống sông để kết liễu cuộc đời, chợt thấy một ông già vớt lên bảo và bảo niệm chú Bạch Y, thì trời giúp cho. Dẫn xong, ông già trao cho một quyển thần chú rồi biến mất. Cát nghe lời về nhà trì tụng đủ số thời thấy việc làm ăn ngày càng phát đạt, sinh sôi nảy nở giàu to.

9. Đất Tích Giang, năm Càn Long Mậu Ngọ, có người nàng dâu là Quan Thị thấy bố chồng mắc bệnh đau ruột và ho ra máu nguy cấp liền phát nguyện niệm chú 12,000 lần và in 1,200 quyển kinh đem phát, rồi bệnh tự khỏi.

### ***Trong sách Thiện Thư có chép***

10. Có người đàn bà họ Vương, năm 20 tuổi bị bệnh nguy kịch, bèn niệm chú Bạch Y, chợt mộng thấy Bạch Y Đại Sĩ bảo rằng: “Nhà ngươi thành tâm niệm chú, nhưng còn thiếu một câu, cho nên chưa được báo ứng. Người đàn bà thưa không biết thiếu câu gì. Đại Sĩ bảo cho biết là câu “THIÊN LA THẦN ĐĂNG”. Người đàn bà vâng lời tụng nốt. Về sau quả nhiên khỏi bệnh và sống đến 93t.

11. Niên hiệu Đạo Quang thứ 17, có người học trò đi tu học giữa đường lâm bệnh nặng. Nhân nhờ đến chú linh nghiệm, bèn niệm chú Bạch Y và hứa in kinh cúng, tới sáng mai quả nhiên được bình phục như thường.

12. Niên hiệu Quang Tự, năm Tân Ty, Trương Văn Khanh làm Học Chính đất Tích Giang. Một hôm, trở về gặp lúc s óng to, nước dữ, mười phần chắc chết. Khanh nghiêm nhiên ngồi niệm chú này mà qua khỏi cơn tai nạn. Linh nghiệm đến thế.

13. Tôi ngày nhỏ đi học, hay đau mắt chữa đủ thuốc thang chẳng khỏi, nhân biết chuyện linh nghiệm mới thao niệm chú Bạch Y. Đến đêm thứ năm, mộng thấy con chim trắng mổ vào mắt một cái đau lắm. Tỉnh dậy, sợ hãi và ngờ vực. Hôm sau nói chuyện lại cho anh em nghe. Có người bảo đấy là chim Anh Võ trắng của Đại Sĩ, Ngài cho xuống chữa, chắc từ nay anh không bị đau mắt nữa. Tôi liền in 1,200 quyển kinh để cúng và lúc nào cũng niệm chú ấy. Năm tôi 40 tuổi cũng chưa có con, lại chăm tụng niệm hơn. Mấy năm sau vợ tôi hạ sanh được hai trai một gái, đứa nào cũng thông minh hẳn tiếp. Cách sinh nhai của chúng đều thấy dễ dàng. Đến năm Nhâm Tý, tôi thôi đi học đi buôn, vì lẽ ăn chón ở chẳng được tinh khiết, nên không dám trì tụng nữa, chỉ riêng giữ trai giới như thường.

14. Họ Trịnh tên Thị Cung bị đau mắt không khỏi. Sau tụng và in kinh này cúng, quả nhiên khỏi bệnh. Mỗi khi có tai nạn, bệnh hoạn ốm đau, là do tai ách quả nghiệp dồn dập nặng nề. Muốn tháo cởi oan gia nghiệp báo ấy, thì nên in kinh Pháp ấn tống, xin hồi hướng cho tiêu tai dứt nghiệp. Hoặc gia đình Phật Tử có cha mẹ ông bà gì lâm chung, muốn cho các hương linh được nhẹ nhàng siêu độ, thì nên phát tâm ấn tống kinh. Nhờ mỗi người xem kinh thành tâm cầu nguyện, thì công đức phước báu ấy thật là vô biên. Hương linh chắc chắn được nhẹ nhàng siêu thoát. Chớ nên đốt lều kho, quần áo, giấy tiền vàng bạc. Đừng xài phung phí tốn kém vô ích còn mang tiếng mê tín dị đoan để cho tà sư ngoại giáo khinh chê Phật Pháp, thì kẻ ấy lại càng đắc tội.

15. Sau năm Ất Mão 1975, nhiều người Việt Nam vượt biển gian nan đã trì tụng và hứa in cúng kinh nay đã được đến nơi bình an, gia đình đoàn tụ. Cả nhà hoàn nguyện lời hứa sống rất hạnh phúc, con cái ngoan ngoãn, học hành giỏi giang ai cũng khen ngợi.

16. Một thiếu phụ người Việt Nam ngụ ở Texas có thói quen tốt lành mỗi lần gia đình gặp sự gì khó khăn, hay sự vui mừng cũng đều phát tâm ấn cúng 1,200 quyển kinh Bạch Y Thần Chú biếu cho khách mời phương và ân cần mach bảo cách trì tụng. Kết quả tai qua nạn khỏi bất trắc, gia đạo thật an vui, hưng thịnh.

## Lời Khuyên Khích Về Trai Giới

Quý Phật Tử đã phát tâm trì tụng Kinh Chú để cầu nguyện cho được kết quả mỹ mãn thì quý vị cần nên phát nguyện thọ Tam Qui, trì Ngũ Giới và tịnh tam nghiệp cho được phần tinh tấn. Cộng với sự phát tâm ăn chay, niệm Phật, trì chú, tụng kinh thì sở cầu, sở ý mới được chóng mau thành tựu viên mãn.

Quý Phật Tử cần nên ăn chay để tương dưỡng hột giống từ bi Phật tánh nơi lòng, và cũng tránh khỏi gây nghiệp cấm. Ngày ăn chay phải giữ tâm trong sạch, tránh điều tội ác làm việc nhơn từ, yêu người mến vật, mở rộng tình thương.

### Những Ngày Ăn Chay

Nhị Trai:	1 - 15
Tứ Trai:	1 - 14 - 15 - 30
Lục Trai:	1 - 8 - 14 - 15 - 23 - 30
Bát Trai:	1 - 8 - 14 - 15 - 18 - 23 - 24 - 30
Thập Trai:	1 - 8 - 14 - 15 - 18 - 23 - 24 - 28 - 29 - 30
Nhứt Ngoại Trai:	ăn trọn tháng 1
Tam Ngoại Trai:	trọn tháng 1 - 7 - 10
Tứ Ngoại Trai:	trọn tháng 1 - 4 - 7 - 10

### Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo Tác Đại Chứng Minh

#### Chúng con nguyện hồi hướng công đức ấn tống kinh này:

- Cầu siêu cho vô lượng kiếp cứu huyền thất tổ, nội ngoại quá cố được siêu sanh Cực Lạc quốc.
- Cầu siêu cho cha là Lê Văn Tăng, pháp danh Thiện Nhân được vãng sanh Cực Lạc quốc.
- Cầu nguyện cho cha mẹ, tất cả anh chị em, thân bằng quyến thuộc nội ngoại, bạn bè hiện tại cùng tất cả mọi người thân tâm luôn an lạc.